

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
QUẬN BẮC TỪ LIÊM
THÀNH PHỐ HÀ NỘI**

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: **115 /2023/HSST**

Ngày 28/6/2023

NHÂN DANH

NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN BẮC TỪ LIÊM, THÀNH PHỐ HÀ NỘI

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Nguyễn Thị Thanh Loan;

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Ngô Minh Tuấn;

Bà Nguyễn Thị Thu Huyền.

- Thư ký ghi biên bản phiên tòa: Bà Hoàng Thị Thu Vân - Thư ký Tòa án nhân dân quận Bắc Từ Liêm.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận Bắc Từ Liêm tham gia phiên tòa: Bà Dương Thị Cẩm Vân, Kiểm sát viên.

Ngày 28 tháng 6 năm 2023, tại trụ sở Tòa án nhân dân quận Bắc Từ Liêm tiến hành xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 122/2023/TLST-HS, ngày 09/6/2023 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 150/2023/HS-QĐ ngày 16/6/2023 đối với các bị cáo:

1. Họ và tên: Hà Duy T; Sinh ngày 17 tháng 01 năm 2003 tại Quảng Ninh; Giới tính: Nam; Nơi thường trú: Tổ 1, khu T, phường C, thành phố Cẩm Phả, tỉnh Quảng Ninh; Chỗ ở trước khi phạm tội: Tổ 2, phường C, quận Bắc Từ Liêm, thành phố Hà Nội; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Văn hóa: 12/12; Hiện là sinh viên Trường Đại học M; Họ và tên bố: Hà Quốc H; Sinh năm 1976; Nghề nghiệp: Công nhân mỏ than; Họ và tên mẹ: Nguyễn Thị H; Sinh năm 1979; Nghề nghiệp: Công nhân mỏ than; Tiền án, tiền sự: Không. Danh chỉ bản số 144, do Công an quận Bắc Từ Liêm lập ngày 10/3/2023; Bị bắt quả tang ngày 02/3/2022, tạm giữ, tạm giam từ ngày 03/3/2023; Hiện đang bị giam giữ tại Trại Tạm giam số 1, Công an thành phố Hà Nội; Có mặt tại phiên tòa.

2. Họ và tên: Nguyễn Văn H; Sinh ngày 18 tháng 4 năm 2004 tại Thanh Hóa; Giới tính: Nam; Nơi thường trú: Thôn T, xã Y, huyện Yên Định, tỉnh Thanh Hóa; Chỗ ở trước khi phạm tội: Tổ 3, phường C, quận Bắc Từ Liêm, thành phố Hà Nội; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Văn hóa: 12/12; Nghề nghiệp: Sinh viên trường Đại học M; Họ và tên bố: Nguyễn Văn H; Sinh năm 1976; Nghề nghiệp: thợ sửa xe; Họ và tên mẹ: Nguyễn Thị T; Sinh năm 1981; Nghề nghiệp: Công nhân; Tiền án, tiền sự: Không. Danh chỉ bản số 145, do Công an quận Bắc Từ Liêm lập ngày 10/3/2023; Bị bắt quả tang ngày 02/3/2022, tạm giữ, tạm giam từ ngày 03/3/2023; Hiện đang bị giam giữ tại Trại Tạm giam số 1, Công an thành phố Hà Nội; Có mặt tại phiên tòa.

Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan: Anh Phùng Đình V, sinh năm 1990; Địa chỉ: Tổ 4, phường M, quận Bắc Từ Liêm, thành phố Hà Nội; Vắng mặt tại phiên tòa.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Ngày 24/02/2023, bị cáo Hà Duy T mua 09 bao thuốc lá “Chill” có tẩm ma Túy tổng hợp trên Facebook của một người không rõ nhân thân, lai lịch giá 2.250.000 đồng. Sau đó, bị cáo T mang về phòng trọ cất và sử dụng một điều. Cuối tháng 02/2023, do thiếu tiền tiêu nên bị cáo sử dụng tài khoản Facebook có tên “Viet Anh Chill” đăng bài bán thuốc lá “Chill” bên trong tẩm ma Túy tổng hợp trên mạng xã hội Facebook để kiếm lời. Mỗi bao thuốc lá có từ 06 đến 07 điều, được bán với giá từ 350.000 đồng đến 400.000 đồng.

Hồi 09 giờ 40 phút ngày 02/3/2023, anh Phùng Đình V sử dụng số điện thoại 0705076571 gọi điện và nhắn tin đến số điện thoại 0972921926 của bị cáo Hà Duy T hỏi mua 02 bao thuốc lá “Chill” nêu trên, hai bên thỏa thuận với giá 750.000 đồng (Võ trả thêm 50.000 đồng tiền công giao hàng) và hẹn khoảng 11 giờ 30 phút cùng ngày giao dịch tại khu vực cổng trường Đại học Tài nguyên và Môi trường Hà Nội. Bị cáo T nhắn tin cho bị cáo Nguyễn Văn H nhờ bị cáo H đến đón bị cáo từ trường về khu trọ, đi giao hàng cùng bị cáo và hứa trả công cho bị cáo H 50.000 đồng. Bị cáo H đã từ chối do bận học nhưng vì bị cáo T nài nỉ nên nể nã và nhận lời. Khoảng 11 giờ 30 phút cùng ngày bị cáo H điều khiển xe máy Honda Wave, biển kiểm soát: 29S2-13398 đến cổng trường Đại học Mỏ - Địa chất đón bị cáo T rồi chở bị cáo T về phòng trọ của bị cáo T tại số 440 đường Cổ Nhuế, phường Cổ Nhuế 2, quận Bắc Từ Liêm. Tại đây, bị cáo T đưa cho bị cáo H 04 bao thuốc lá, giấu vào trong cốp xe máy của bị cáo H (Trong đó có 02 bao bán cho anh Võ). Bị cáo H biết là thuốc lá có tẩm cần sa nhưng vẫn đồng ý chở bị cáo T đi giao ma túy cho anh Võ. Đến nơi bị cáo T sử dụng số điện thoại 0972921926 gọi đến số 0705076571 của anh Võ để giao ma túy. Khi hai bị cáo đang chờ anh Võ đến thì bị phát hiện, bắt quả tang cùng vật chứng. Qua rà soát tại khu vực bắt giữ các bị cáo, Cơ quan Công an đã phát hiện anh Phùng Đình Võ là đối tượng sử dụng số điện thoại 0705076571 liên lạc với bị cáo T để mua ma Túy.

Vật chứng thu giữ của bị cáo T: 01 hộp giấy màu vàng kích thước 10x8x8cm; 05 hộp giấy màu tím, trắng ghi chữ “Tom and Jerry” bên trong mỗi hộp đều có 05 điều cuốn chứa thảo mộc khô; 01 điện thoại di động kiểu dáng Iphone 13 promax màu xanh, lắp sim số thuê bao 0972921926; Thu giữ của bị cáo H: 03 hộp giấy màu đen có ghi chữ “Mickey” kích thước 9,5x6x1,5cm bên trong mỗi hộp có 07 điều cuốn chứa thảo mộc khô; 01 hộp giấy màu đen có ghi chữ “Mickey” kích thước 9,5x6x1,5cm bên trong hộp có 06 điều cuốn chứa thảo mộc khô; 01 điện thoại di động kiểu dáng Samsung đã qua sử dụng lắp sim số thuê bao 0337200537; 01 xe máy kiểu dáng Honda màu đen bạc lắp BKS: 29S2-

13398, số khung: RLHJA3920NY174635, số máy: JA39E2671574 và thu giữ của anh Võ 01 chiếc điện thoại di động kiểu dáng Nokia, lắp sim số thuê bao: 0705076571.

Tại Kết luận giám định số 1289A/KL – KTHS ngày 09/3/2023, Phòng Kỹ thuật Công an thành phố Hà Nội đã kết luận: Thảo mộc khô bên trong 25 điều thuốc cuốn đều có ma Túy loại ADB-BUTINACA, tổng khối lượng: 17,576gam; Thảo mộc khô bên trong 14 điều thuốc cuốn đều có ma Túy loại ADB-BUTINACA, tổng khối lượng: 16,088gam; Thảo mộc khô bên trong 13 điều thuốc cuốn đều có ma Túy loại ADB-BUTINACA, tổng khối lượng: 13,053 gam.

Xét nghiệm nước tiểu đối với bị cáo T và bị cáo H đều cho kết quả âm tính với ma Túy. Số ma Túy thu giữ được của các bị cáo ngoài 02 hộp bán cho anh Võ, bị cáo T khai là để bán nếu có người hỏi mua.

Anh Phùng Đình V mua ma Túy về để sử dụng cho bản thân nhưng chưa kịp nhận ma Túy đã bị phát hiện bắt giữ nên không xử lý.

Chiếc xe máy kiểu dáng Honda màu đen bạc lắp BKS: 29S2-13398, số khung: RLHJA3920NY174635, số máy: JA39E2671574 thu giữ của bị cáo H có chủ sở hữu là chị Cáp Thị D, sinh năm: 1991; Nơi thường trú: Thôn M, xã Đ, huyện Đông Anh, thành phố Hà Nội, là chị họ của bị cáo H. Chị D cho bị cáo H mượn xe để đi học, không biết việc bị cáo H sử dụng xe để đi mua bán ma Túy nên ngày 10/03/2023, Cơ quan điều tra đã trả lại cho chị Duyên chiếc xe trên, chị D đã nhận xe và không có ý kiến gì.

Tại Cáo trạng số 118/CT-VKS, ngày 29/5/2023, Viện kiểm sát nhân dân quận Bắc Từ Liêm đã truy tố các bị cáo Hà Duy T và Nguyễn Văn H về tội “Mua bán trái phép chất ma Túy” theo quy định tại khoản 1 Điều 251 của Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát giữ nguyên quyết định truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử: Áp dụng khoản 1 Điều 251 Bộ luật hình sự; Điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38 của Bộ luật hình sự xử phạt bị cáo Hà Duy T mức án tù từ 28 - 32 tháng tù; xử phạt bị cáo Nguyễn Văn H mức án tù từ 26 - 30 tháng tù; Miễn hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với các bị cáo; Tịch thu tiêu hủy số ma Túy đã thu giữ, tịch thu sung quỹ 01 điện thoại di động kiểu dáng Iphone 13 promax màu xanh, lắp sim số 0972921926; 01 điện thoại di động kiểu dáng Samsung đã qua sử dụng lắp số thuê bao 0337200537; 01 điện thoại di động kiểu dáng Nokia, lắp số thuê bao: 0705076571.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. Hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan Cảnh sát điều tra, điều tra viên, Cơ quan kiểm sát, kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố được thực hiện theo đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục, đúng các quy định của pháp luật. Quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa, các bị cáo và những người tham gia tố tụng không có ý kiến, khiếu nại, tố cáo đối với quyết định, hành vi tố tụng của các cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành

tổ tụng. Do đó quyết định, hành vi tổ tụng của các cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng trong vụ án này là hợp pháp.

[2]. Lời khai của các bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai của các bị cáo tại cơ quan điều tra, lời khai của người liên quan và các tài liệu chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án đủ căn cứ xác định: Hồi 12 giờ 00 phút ngày 02/3/2023, tại khu vực trước cổng trường Đại học Tài nguyên và Môi trường thuộc phường Phú Diễn, quận Bắc Từ Liêm, thành phố Hà Nội, các bị cáo Hà Duy T và Nguyễn Văn H đã có hành vi bán trái phép 16,088gam thảo mộc khô chứa ma Túy (Loại ADB-BUTINACA) cho anh Phùng Đình V thì bị bắt quả tang cùng vật chứng. Ngoài ra bị cáo T còn tàng trữ 30,629 gam thảo mộc khô chứa ma Túy (Loại ADB-BUTINACA) với mục đích để bán. Hành vi của các bị cáo đủ yếu tố cấu thành tội “Mua bán trái phép chất ma Túy”. Tội phạm và hình phạt áp dụng đối với bị cáo được quy định tại khoản 1 Điều 251 của Bộ luật hình sự.

[2]. Hành vi phạm tội của các bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến sự độc quyền của Nhà nước về các chất gây nghiện được luật hình sự bảo vệ, gây mất trật tự trị an địa phương. ADB - BUTINACA là chất ma Túy được tổng hợp ra từ các hóa chất, thuộc nhóm chất cần sa tổng hợp, có tác dụng gây ra ảo giác, kích thích thần kinh trung ương. Ma Túy là chất gây nghiện, bị Nhà nước cấm lưu hành nhưng bị cáo vẫn cố tình mua, bán với mục đích kiếm lời. Các bị cáo phạm tội với lỗi cố ý trực tiếp, nhận thức được hành vi của mình là vi phạm pháp luật nhưng vì mục đích tư lợi nên các bị cáo vẫn thực hiện hành vi phạm tội.

Trong vụ án có đồng phạm nhưng là đồng phạm giản đơn. Bị cáo T là người có vai trò chính, bị cáo liên hệ mua ma Túy về để bán, tìm kiếm người có nhu cầu mua ma Túy, đứng ra giao dịch, trực tiếp mang đi giao hàng và rủ rê bị cáo H chở bị cáo đi giao hàng. Bị cáo H biết bị cáo T rủ đi bán thuốc lá mà bị cáo biết là ma Túy nhưng vẫn nhận lời chở bị cáo T đi giao hàng. Bị cáo H có vai trò thứ yếu, do bị rủ rê và nể nang bạn bè, hành vi phạm tội của bị cáo là ít nghiêm trọng.

[3]. Các tình tiết giảm nhẹ, tăng nặng trách nhiệm hình sự:

3.1. Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

Đối với bị cáo T: Bị cáo được hưởng các tình tiết giảm nhẹ là thành khẩn khai báo hành vi phạm tội, có thái độ ăn năn hối cải. Đây là những tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình sự. Bị cáo T lần đầu bị đưa ra xét xử. Đây là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại khoản 2 Điều 51 của Bộ luật hình sự.

Đối với bị cáo H: Bị cáo được hưởng các tình tiết giảm nhẹ là thành khẩn khai báo hành vi phạm tội, có thái độ ăn năn hối cải; Phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng. Đây là những tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại điểm i, s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình sự.

3.2. Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Các bị cáo không pH chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự nào quy định tại Điều 52 của Bộ luật hình sự.

[4]. Về hình phạt:

4.1. Hình phạt chính: Xét hành vi phạm tội, tính chất tội phạm, các tình tiết giảm nhẹ, tăng nặng trách nhiệm hình sự, nhân thân của các bị cáo thấy cần áp dụng hình phạt tù đối với các bị cáo mới có tác dụng giáo dục bị cáo và phòng ngừa chung.

Bị cáo T có vai trò chính nên cần có mức án cao hơn bị cáo H.

Bị cáo H được hưởng nhiều tình tiết giảm nhẹ được quy định tại khoản 1 Điều 51 nên áp dụng Điều 54 của Bộ luật Hình sự xử phạt bị cáo H dưới mức khởi điểm của khung hình phạt.

4.2. Hình phạt bổ sung: Các bị cáo không có việc làm, không có thu nhập ổn định nên không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền với các bị cáo.

[5]. Về các vấn đề khác

5.1 Về vật chứng: Số ma Túy thu giữ của các bị cáo là chất gây nghiện, bị cấm lưu hành cần tịch thu tiêu hủy. Chiếc điện thoại di động kiểu dáng Iphone 13 promax màu xanh, lắp sim số thuê bao 0972921926 thu giữ của bị cáo T, chiếc điện thoại di động kiểu dáng Samsung, lắp sim số thuê bao 0337200537 bị cáo H và chiếc điện thoại di động kiểu dáng Nokia, lắp sim số thuê bao: 0705076571 thu giữ của anh Phùng Đình Võ là phương tiện để các bị cáo và anh Võ liên lạc để mua bán ma Túy, liên quan đến vụ án và có giá trị sử dụng nên cần tịch thu sung quỹ.

5.2. Về án phí: Các bị cáo bị kết án nên pH chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định tại Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự và mức án phí pH nộp theo quy định tại Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về án phí, lệ phí Tòa án.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố các bị cáo Hà Duy T và Nguyễn Văn H phạm tội “Mua bán trái phép chất ma Túy”.

2. Đối với bị cáo Hà Duy T

2.1. Về điều luật áp dụng: Khoản 1 Điều 251, điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38 của Bộ luật hình sự.

2.2. Về hình phạt: Xử phạt bị cáo Hà Duy T 26 (Hai mươi sáu) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày 02/3/2023.

3. Đối với bị cáo Nguyễn Văn H

3.1. Về điều luật áp dụng: Khoản 1 Điều 251, điểm i, s khoản 1 Điều 51; Điều 38; Điều 54 của Bộ luật hình sự.

3.2. Về hình phạt: Xử phạt bị cáo Nguyễn Văn H 21 (Hai mươi một) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày 02/3/2023.

4. Về các vấn đề khác: Áp dụng Điều 47 của Bộ luật hình sự; Điều 168; Điều 331; Điều 333 của Bộ luật tố tụng hình sự; Nghị quyết số 326/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về án phí, lệ phí Tòa án.

4.1. Về vật chứng: Tịch thu tiêu hủy 01 hộp giấy và 02 phong bì chứa tang vật hoàn trả sau giám định được niêm phong có chữ kí giáp lai của các bị cáo, cán bộ điều tra và giám định viên; Tịch thu sung quỹ một điện thoại di động kiểu dáng Iphone 13 promax màu xanh, lắp sim số thuê bao 0972921926, một điện thoại di động kiểu dáng Samsung lắp sim số thuê bao 0337200537, một điện thoại di động kiểu dáng Nokia, lắp sim số thuê bao: 0705076571 (Chi tiết vật chứng theo Biên bản giao nhận vật chứng số 186/23 ngày 19/06/2023 giữa Cơ quan Cảnh sát điều tra và Chi cục Thi hành án dân sự quận Bắc Từ Liêm).

4.2. Về án phí: Các bị cáo pH nộp 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

4.3. Về quyền kháng cáo: Các bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án, người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày được thông đạt hợp lệ bản án.

Nơi nhận:

- Bị cáo; Người có quyền lợi nghĩa vụ LQ;
- Tòa án nhân dân TP Hà Nội;
- Viện kiểm sát nhân dân TP Hà Nội;
- Viện kiểm sát nhân dân Q. Bắc Từ Liêm;
- Công an quận Bắc Từ Liêm;
- Chi cục THADS Q. Bắc Từ Liêm;
- Sở Tư pháp TP Hà Nội;
- Lưu hồ sơ; Văn phòng.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Thị Thanh Loan